

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST

Ngày: 18/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hương, bà Ngô Thị Như Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Uyên - Thư ký Tòa án.

- Điều Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ước – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Văn Đ**, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tại Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Trác, xã Lạc T, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn Đăng, sinh năm 1975 và bà Quách Thị Mai, sinh năm 1975; Có vợ là Bùi Thị Mến (đã ly hôn); Có con là Quách Bảo Hân, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại: Anh Lê Đức T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 13, phường P, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1957; Địa chỉ: Tổ 11, phường T Lang, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/6/2023, Quách Văn Đại, sinh năm 1998, trú tại: xóm Trác, xã Lạc T, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đi bộ trên khu vực phường P, thành phố Hòa Bình. Khi đi trên đề Đà Giang thuộc tổ 15, phường P, thành phố Hòa Bình, Đnhìn thấy một chiếc xe đạp nhãn hiệu Califa Louis 300 màu trắng của anh Lê Đức T, sinh năm 1993, trú tại: Tổ 13, phường P, thành phố Hòa Bình đang dựng trên vỉa hè không khóa, không có ai trông coi. Đquan sát xung quanh thấy không có ai để ý, Đnảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp. Đtiến lại gần, dùng tay dắt chiếc xe đạp xuống ngõ 790 đường Cù Chính Lan rồi ngồi lên yên xe đạp đạp xe đến gầm cầu Hòa Bình 1 cất giấu.

Đến sáng ngày 09/6/2023, Đquay lại lấy xe để mang đi bán thì gặp một người tên là Minh, Đrủ người này mang xe đi bán. Khi đi đến phường T Lang thì Đgặp ông Bùi Văn M, sinh năm 1957, trú tại: tổ 11, phường T Lang, thành phố Hòa Bình. Đnói với ông M là xe của gia đình không sử dụng nữa nên muốn bán. Hai bên thỏa thuận ông M mua lại xe của Đgiá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), số tiền này Đđã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết. Sau khi phát hiện xe bị mất anh T đã đến Công an trình báo, đến khoản 16 giờ 00 phút ngày 09/6/2023 thì Đđến cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình, kết luận: *01 (Một) xe đạp nhãn hiệu Califa Louis 300 màu trắng, tình trạng đã qua sử dụng, giá trị tài sản là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Về tang vật và trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp là 01 xe đạp nhãn hiệu Califa Louis 300 màu trắng Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình đã thu hồi và trao trả cho anh Lê Đức T đầy đủ.

Với số tiền 700.000 đồng của ông Bùi Văn M bỏ ra mua chiếc xe đạp của bị cáo, khi mua bị cáo nói là xe của nhà bị cáo ông M không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp bị cáo đã chi tiêu hết. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tác động gia đình trả lại cho ông M số tiền trên, ông M đã nhận đầy đủ không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn Đkhai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, phù hợp với bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Cáo trạng số 94/CT-VKSTP ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thành phố Hòa Bình truy tố Quách Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Điện VKSND thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố, và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm b,i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Quách Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan CSĐT - Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên, VKSND Thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn Đ đã thừa nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 08/6/2023 tại khu vực đê Đà Giang thuộc tổ 15, phường P, thành phố Hòa Bình bị cáo đã trộm cắp 01 (Một) xe đạp nhãn hiệu Califa Louis 300 màu trắng, giá trị tài sản là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Lê Văn T. Sau đó đem đi bán cho ông Bùi Văn M với số tiền là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) và sử dụng số tiền đó để chi tiêu cá nhân hết. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút lấy chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật và muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, số tiền bị cáo bán xe đạp cho ông M được 700.000 đồng tại phiên tòa bị cáo đã trả lại cho ông M đầy đủ, đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo cần có mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp là 01 xe đạp nhãn hiệu Califa Louis 300 màu trắng Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình đã thu hồi và trao trả cho anh Lê Đức T đầy đủ, anh T không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

Với số tiền 700.000 đồng của ông Bùi Văn M bỏ ra mua chiếc xe đạp của bị cáo, khi mua bị cáo nói là xe của nhà bị cáo ông M không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp, tại phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông Bùi Văn M đầy đủ, ông M không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[5] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với nam thanh niên tên Minh do Đkhai, nhà ở huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra Đkhai nhận mới quen biết ngoài xã hội không nhớ đặc điểm cụ thể nên chưa xác định được chính xác tên tuổi địa chỉ, do đó Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý. Khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố Quách Văn Đphạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Quách Văn Đ06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày giam giữ 09/6/2023.

2. *Về án phí:* Quách Văn Đphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; người bị hại; Người QLLQ;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã Lạc T, H. Lạc Thủy;
- Tỉnh Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn